



HỆ THỐNG CÔNG TY - COMPANY SYSTEM

ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN / SUBSIDIARY COMPANY
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI PHÚC TIẾN HƯNG YẾN
 PHUC TIEN HUNG YEN TRADE AND MANUFACTURE CO., LTD
 Địa chỉ / Add: Thôn Nghĩa Trại, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, Hưng Yên
 Nghĩa Trại Hamlet, Tân Quang Village, Văn Lâm Dist., Hưng Yên Province, Vietnam
 Điện thoại / Tell: +84 (321) 3991783 - Fax: +84 (321) 3991784

ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN / SUBSIDIARY COMPANY
CÔNG TY TNHH PHÚC TIẾN HẢI PHÒNG / PHUC TIEN HAI PHONG CO., LTD
 Địa chỉ / Add: Thôn Bắc Hà, xã Bắc Sơn, An Dương, Hải Phòng
 Bắc Hà Hamlet, Bắc Sơn Village, An duong Dist., Hai phong City, Viet nam
 Điện thoại / Tell: +84 (031) 882 0297 - Fax: +84 (031) 882 0298

PHÂN XƯỞNG TRỰC THUỘC / WORKSHOP COMPANY
PHÚC TIẾN THANH XUÂN / PHUC TIEN THANH XUAN
 Địa chỉ / Add: Xi nghiệp chế biến thủy sản HN
 Đường Nguyễn Như Kôn Tum, Phường Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
 Cold storage Seaprodex, Nguyễn Như Kôn Tum street, Nhan Chinh ward, Thanh xuan
 Dist, Hà noi, Vietnam
 Điện thoại / Tell: +84 (4) 35573330 - Fax: +84 (4) 35573329

CHI NHÁNH TRỰC THUỘC / BRANCH COMPANY
CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI PHÚC TIẾN TẠI ĐỨC GIANG
 BRANCH PHUC TIEN TRADE AND MANUFACTURE JOINT STOCK COMPANY
 IN ĐỨC GIANG
 Địa chỉ / Add: Tổng kho kim khí Hà Nội Số 109/53 phố Đức Giang
 Long Biên, Hà Nội / No. 109/53 Duc Giang street, Longbien Dist.,
 Hanoi, Vietnam.
 Điện thoại / Tell / Fax: +84 (4) 38772788



THÉP PHÚC TIẾN
CÔNG TY CỔ PHẦN SX VÀ TM PHÚC TIẾN
 PHUC TIEN TRADE & MANUFACTURE JOINT STOCK COMPANY



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2011



PHUC TIEN TRADE & MANUFACTURE JOINT STOCK COMPANY

Địa chỉ : Lô 03-9A Cụm tiểu thủ công nghiệp Hai Bà Trưng
 Hoàng Văn Thụ - quận Hoàng Mai - Hà Nội
 Add: Plot 03 - 9A, Small Scale Industry Chister Hai Ba Trưng
 Hoàng Văn Thụ Ward, Hoang Mai Dist, Hanoi, Vietnam
 Tel: +84 (4) 36342591 - Fax: +84 (4) 36342590

Văn phòng GD: số 307 - 309 đường Nguyễn Tam Trinh - quận Hoàng Mai - Hà Nội
 Office: 307- 309 Nguyen Tam Trinh Road, Hoang Mai Dist, Hanoi, Vietnam
 Tel: +84 (4) 36342718 - Fax: +84 (4) 36342700
 Email: phtsteel@vnn.vn - Website: www.phuctiengroup.com.vn



MỤC LỤC

Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng quản trị	02
Lịch sử hoạt động	05
Quá trình phát triển	06
Cơ cấu sản phẩm và dịch vụ	08
Giá trị dịch vụ qua các năm	14
Trình độ công nghệ	16
Các hợp đồng lớn của Công ty	18
Định hướng phát triển	19
Báo cáo của HĐQT	21
Báo cáo của Ban giám đốc	24
Báo cáo của Ban kiểm soát	28
Báo cáo tài chính	30
Tổ chức và nhân sự	36
Thông tin cổ đông góp vốn và quản trị Công ty	44
Hoạt động từ thiện	51



Thông điệp của Chủ tịch HĐQT

Cùng với đất nước bước vào thời kỳ hội nhập kinh tế quốc tế, Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Phúc Tiến đã nhanh chóng xác định cho mình những hướng đi thức thời, đón đầu mọi cơ hội và thách thức.....

Bảng thương hiệu hàng đầu của một đơn vị thương mại xuất nhập khẩu kinh doanh và phân phối chuyên nghiệp các sản phẩm về thép, Phúc Tiến luôn nỗ lực sáng tạo, không ngừng cung cấp các sản phẩm chất lượng tiêu chuẩn Quốc tế, các giải pháp hữu ích, các dịch vụ tiên tiến cho thị trường. Mang sứ mệnh của một doanh nghiệp trong thời kỳ đổi mới, với sự thay đổi cục bộ về diện mạo của nền



kinh tế đất nước, Phúc Tiến đã tự hoạch định cho mình các chiến lược vươn tới tầm cao. Kinh doanh theo chủ trương và định hướng kinh tế tư nhân mà Đảng và Chính phủ phân định.

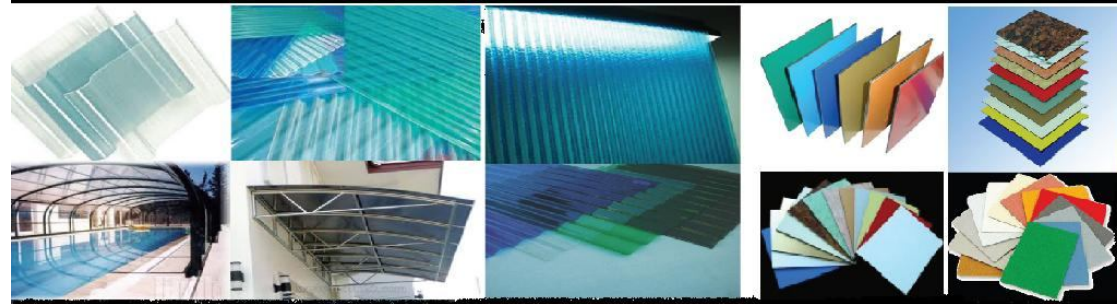
Trên phương châm tiêu chí đề ra: **“Hoạt động uy tín với thương trường, liên kết sức mạnh của các thành viên, liên kết sức mạnh của các đối tác hướng tới sự phát triển bền vững”**. Theo tiến trình phát triển chung, song song với việc tăng cường năng lực tài chính thông qua chủ trương tăng vốn và phát hành cổ phiếu ra thị trường, bên cạnh các cổ đông hiện hữu, cổ đông chiến lược mới cũng được công ty xem xét lựa chọn kỹ càng, mục đích nhằm đảm bảo cho sức mạnh thời kỳ hội nhập, tính minh bạch, thanh khoản trong mọi hoạt động cũng như việc phát triển, phát huy các lợi thế và truyền thống lâu năm vốn có.

Song song với việc kiện toàn và hoàn thiện bộ máy hoạt động, Phúc Tiến không ngừng tăng vốn để mở rộng sản xuất kinh doanh, thực hiện các kế hoạch đầu tư cho các hạng mục chiến lược. Tái cấu trúc cơ chế theo hướng hội nhập, cải cách đổi mới chính sách phương hướng hoạt động; Tái cấu trúc danh mục tài sản, cơ cấu lại các hoạt động tài chính, hoàn thiện cơ chế quản trị, chính sách điều hành, bổ sung tăng cường củng cố chất lượng nhân sự thông qua chính sách tuyển dụng, đào tạo, tái đào tạo đội ngũ chuyên viên đầu ngành, đội ngũ cán bộ lực lượng kinh doanh bán hàng chuyên nghiệp. Tăng cường năng lực kiểm soát, kiểm tra

nội bộ, nhờ đó mọi hoạt động của công ty ngày càng đi dần vào thế ổn định.

Đặt khách hàng là mục tiêu hướng tới của mọi hoạt động, xem sản xuất kinh doanh là yếu tố tồn tại, đội ngũ cán bộ công nhân viên là động lực tạo nên thành công, hướng đến mục tiêu tối đa hoá quyền lợi giá trị của cổ đông, đem lại giá trị tích lũy niềm tin cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Chấp nhận thách thức, khám phá sáng tạo, đổi mới, hoàn thiện và tăng trưởng phát triển không ngừng. Bám sát các giá trị cốt lõi, nắm bắt được mọi vấn đề, ý thức được mọi khó khăn cản trở phía trước, hoạch định được nhiều chiến lược, sự phát triển vững chắc là mục đích vươn tới của các đơn vị thành viên nói riêng và hệ thống Phúc Tiến nói chung.

Thế giới thay đổi không ngừng, đối với Phúc Tiến sự thay đổi ấy vừa là thách thức vừa là cơ hội cho những tầm vươn mới, năng động với tinh thần chinh phục thử thách. Chúng tôi tự hào về sự đóng góp của mình vào quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước thông qua sự phát triển không ngừng của ngành công nghiệp then chốt, luôn tiên phong trong lĩnh vực cung cấp cho thị trường các sản phẩm hàng đầu thế giới thông qua kênh nhập khẩu trực tiếp, các sản phẩm mang tính ứng dụng cao, các dịch vụ tiện ích phù hợp với mọi nhu cầu và mọi thị trường. Chung tay xây dựng đất nước giàu mạnh văn minh, chia sẻ cơ hội với cộng đồng bằng các chính sách an ninh xã hội.

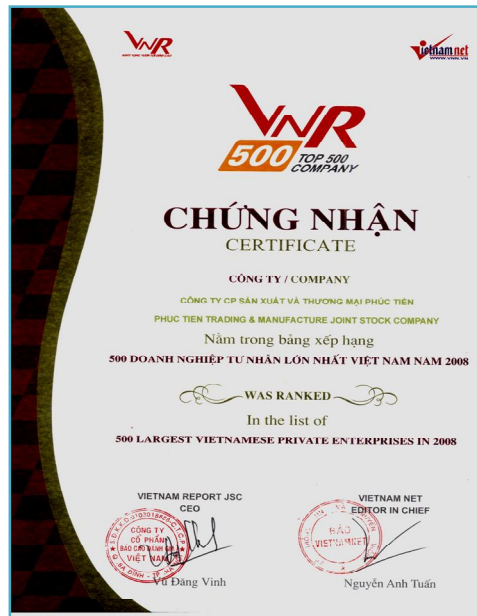


Chính sách chất lượng

“Chất lượng là sống còn
Thời gian là quyết định
Khách hàng là người bạn
Cải tiến là thành công.”

LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Phúc Tiến được chấp thuận niêm yết 11.000.000 cổ phiếu trên Sở theo Quyết định chấp thuận niêm yết cổ phiếu số 111/QĐ-SGDHCM ngày 18 tháng 09 năm 2009 của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và được chấp thuận niêm yết bổ sung 8.999.993 cổ phiếu phát hành thêm theo Quyết định chấp thuận niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm số 172/QĐ-SGDHCM ngày 13 tháng 08 năm 2010 của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.



Công ty đã được tổ chức JAS - ANZ của Úc và Newzealand cấp chứng chỉ ISO 9001 - 2000 và hiện nay là phiên bản mới ISO 9001 - 2008 cho hệ thống quản lý chất lượng tại Trụ Sở chính và Công ty thành viên Phúc Tiến Hưng Yên. Trong năm 2011 Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Phúc Tiến đã vinh dự được đứng trong Top 500 Doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam do Báo điện tử Vietnamnet phối hợp cùng Công ty Việt Nam Report và Trường Đại học Kinh doanh Harvard (Mỹ) tổ chức và xếp hạng.

Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Phúc Tiến được thành lập năm 2000 với “Giấy CNĐKKD số 0101008460 (số cũ: 0103000045) do Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 03/05/2000, đăng ký thay đổi lần 9 ngày 16/08/2011”. Ngành nghề kinh doanh chính là sản xuất các sản phẩm cơ khí phục vụ ngành xây dựng; sản xuất tấm lợp, các sản phẩm vật liệu xây dựng, sản xuất cấu kiện thép hình, gia công các sản phẩm thép kết cấu, thép bản mã, chấn hình, cắt, là phẳng thép cuộn, thép tấm, tôn cách âm cách nhiệt, ống thoát nước bằng tôn mạ màu, xà gồ thép...

Quá trình phát triển

Cơ cấu sản phẩm và dịch vụ

Trải qua hơn 10 năm xây dựng và trưởng thành, Công ty Cổ phần và Sản xuất Thương mại Phúc Tiến không ngừng tăng trưởng và lớn mạnh với việc mở rộng hệ thống các chi nhánh tại Hà Nội, Hưng Yên và hệ thống phân phối rộng khắp trên toàn quốc. Đến nay các sản phẩm của Công ty đã cung cấp cho nhiều đối tác; các công trình, dự án cho các nhà máy công nghiệp nặng như đóng tàu, sản xuất ô tô..., các dự án cầu đường, các công trình dân dụng..., xuất khẩu sang các nước trên thế giới với sự tín nhiệm cao của các đối tác khách hàng.

Có được sự thành công và lớn mạnh như ngày nay, bên cạnh sự hợp tác và gắn bó lâu dài của các đối tác và bạn hàng trung thành trong và ngoài nước như: Pháp, Nga, Kazakstan, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Đài Loan, Thái Lan, Singapore, Indonesia... là sự chỉ đạo sáng suốt của Ban Lãnh đạo Công ty cùng với tinh thần đoàn kết, không ngừng học hỏi, sáng tạo của tập thể hơn 200 CBCNV Công ty Phúc Tiến.

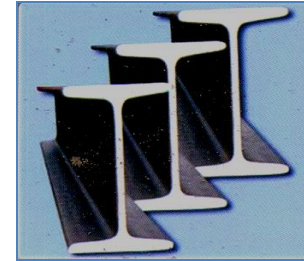
Hoạt động sản xuất của Phúc Tiến chủ yếu là gia công (cắt, cán, là) các mặt hàng về thép từ thép cuộn nhập khẩu, sản phẩm kinh doanh chính của Công ty trong những năm qua chủ yếu là mặt hàng thép công nghiệp các loại với tỷ trọng chiếm hơn 80% doanh thu toàn công ty bao gồm: thép tấm, thép hình, các sản phẩm tấm lợp, vách ngăn cách nhiệt, cách âm ép xốp...

Ngành nghề kinh doanh của Công ty

- Buôn bán tư liệu sản xuất, tư liệu tiêu dùng (chủ yếu là vật tư, thiết bị máy móc phục vụ sản xuất công, nông nghiệp, xây dựng và ngành nước);
- Sửa chữa, lắp đặt, bảo hành các sản phẩm Công ty kinh doanh;
- Môi giới thương mại;
- Đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hóa;
- Sản xuất các sản phẩm cơ khí phục vụ ngành xây dựng;
- Sản xuất tấm lợp kim loại, sản xuất cấu kiện thép hình, khung nhà tiền chế;
- Mua bán, nguyên liệu nhựa và sản xuất các sản phẩm nhựa phục vụ xây dựng, sản xuất và tiêu dùng;
- Xây dựng và lắp đặt các công trình dân dụng, công nghiệp, nông nghiệp, giao thông, thủy lợi;
- Dịch vụ vận chuyển, giao nhận hàng hóa, cho thuê kho bãi;
- Kinh doanh khách sạn, nhà hàng (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường), chợ và siêu thị;
- Kinh doanh bất động sản (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của Pháp luật);
- Mua bán ô tô, phụ tùng ô tô, dịch vụ sửa chữa ô tô và vận tải hành khách;
- Sản xuất, buôn bán đồ gỗ và nội thất;
- Cho thuê văn phòng;

Thép dân dụng công nghiệp

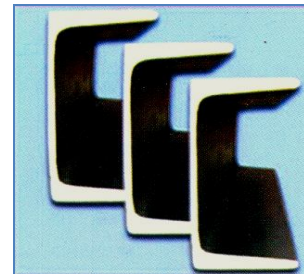
Chủ yếu được nhập khẩu từ các quốc gia có ngành công nghiệp thép phát triển trên thế giới như Trung Quốc, Nhật, Hàn Quốc, Nga và các nước Đông Âu, Mỹ, Thái Lan... và một phần từ các nhà sản xuất trong nước. Thép dân dụng công nghiệp chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu doanh thu của Phúc Tiến (trên 76% doanh thu).



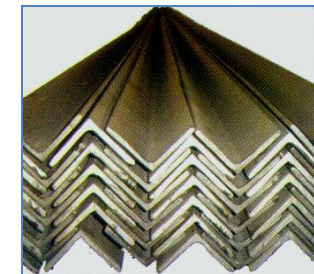
Thép hình I



Thép hình H



Thép hình U



Thép hình V



Thép tấm



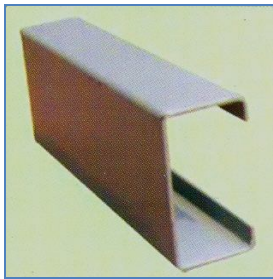
Thép cọc cừ



Thép cuộn

Thép gia công

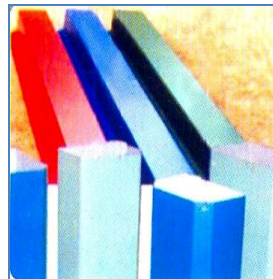
Được sản xuất bằng thiết bị tự động hóa và công nghệ dây chuyền hiện đại của thế giới và khu vực nên chất lượng khá tốt, ít hao tổn nguyên vật liệu, giảm tỉ lệ sai hỏng và lỗi trong quá trình sản xuất. Các sản phẩm thép gia công của Công ty được phân phối và cung cấp rộng khắp cả nước, theo mọi nhu cầu sử dụng, có thể kể đến như: hệ thống nhà xưởng sản xuất thức ăn chăn nuôi gia súc An Phát tại Mỹ Hào, Hưng Yên; hệ thống kết cấu thép và mái che của dự án Resort Hòa Bình; hệ thống xà gồ mái cho toàn bộ các hệ thống nhà xưởng tại khu Công nghiệp Phố Nối - Hưng Yên; hệ thống hộ lan rào chắn giao thông tại thị xã Quảng Bình, Km 200 – Km 250 đoạn Bờ đậu...



Xà gồ C



Xà gồ Z



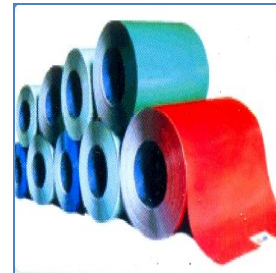
Ống nước



KẾT CẤU THÉP

Tôn lợp, tấm lợp và phụ kiện

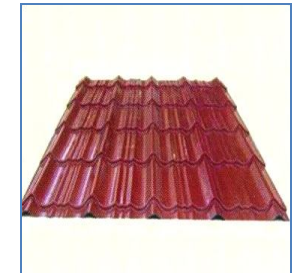
Được sản xuất trên dây chuyền công nghệ tiên tiến, có thể thay thế các nguyên liệu truyền thống mang tính ứng dụng cao. Đây là các sản phẩm được xem là phù hợp với các nhu cầu sử dụng tại các vùng, quốc gia có khí hậu nhiệt đới ẩm, gió mùa, nhiều bão lụt thiên tai, sản phẩm dễ lắp đặt, thuận tiện cho mọi mục đích, độ bền cao.



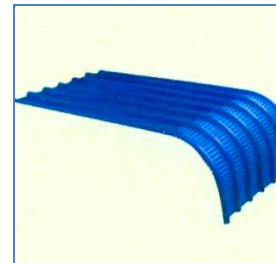
Cuộn tôn màu



Tấm lợp



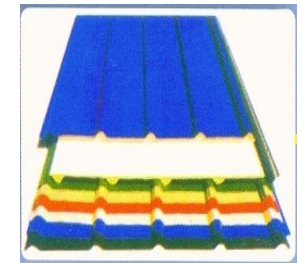
Tấm lợp sóng ngói



Tôn sóng vòm



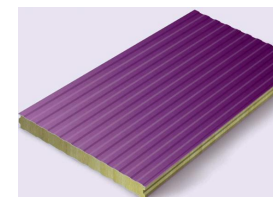
Tôn cách nhiệt



Tôn cách nhiệt



Vít bản tôn



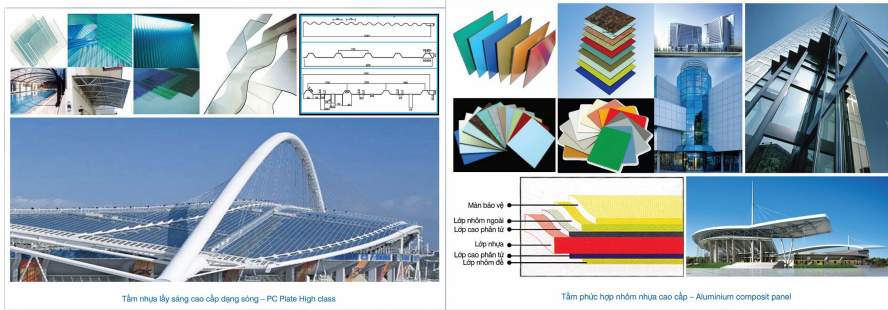
Vách ngăn cách nhiệt



Máng nước

Nhựa cao cấp

Các sản phẩm nhựa cao cấp Phúc Tiến hiện đang được thị trường đánh giá cao bởi các tính năng và các tiện ích sử dụng, sản phẩm là các nguồn vật liệu được Công ty nghiên cứu và sản xuất mang tính chất thay thế hiệu quả, tính ứng dụng cao với đầy đủ các mẫu mã, thích hợp với mọi nhu cầu và đảm bảo nét thẩm mỹ vượt trội cho các công trình phù hợp với đặc thù quốc gia khí hậu nhiệt đới.

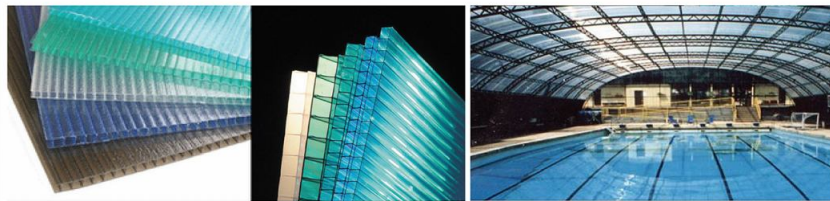


Tấm nhựa lấy sáng cao cấp dạng sóng - PC Plate High class

Tấm phức hợp nhôm nhựa cao cấp - Aluminium composit panel



Tấm nhựa cao cấp đặc ruột thay kính - PC Plate High class



Tấm nhựa lấy sáng cao cấp rỗng ruột - PC Plate Hollow

Kinh doanh ô tô và phụ tùng nhập khẩu

Ngày 03/07/2010, Phúc Tiến khai trương cửa hàng kinh doanh ô tô cao cấp và phụ tùng nhập khẩu tại 307 – 309 Tam Trinh, Hoàng Mai, Hà Nội. Phúc tien auto là đơn vị nhập khẩu và phân phối chuyên nghiệp các dòng xe cho thị trường thông qua hình thức trực tiếp nguyên chiếc từ những hãng xe danh tiếng trên thế giới như Audi, Mercedes-Benz, BMW, Porsche, Toyota, Nissan, Mazda ... và các thị trường Mỹ, Nhật, Hàn Quốc, Đài Loan, Trung Đông ... Tại Phúc tien Auto Khách hàng có thể tham quan và đăng ký mua hàng trong suốt thời gian cả tuần. Hiện tại Phúc tien Auto đã có trung tâm giao dịch tại TP.Hồ Chí Minh và California, sẵn sàng đáp ứng đầy đủ nhu cầu lựa chọn của thị trường một cách nhanh nhất.



Dịch vụ

Hiện nay, Phúc Tiến còn cung cấp các dịch vụ vận tải, cầu hàng, cho thuê mặt bằng kho bãi chứa hàng, dịch vụ gia công là cắt chỉnh phẳng pha bằng các loại thép cuộn độ dày từ 0,5mm – 25mm, cho thuê các loại thép hình, cọc cừ larsend theo nhu cầu sử dụng tạm thời trong các công trình, dự án xây dựng.



Mặt hàng khác

Ngoài ra Công ty còn cung cấp thêm một số mặt hàng khác như gia công các loại trọng tải động (cầu trục, palang), kinh doanh các thiết bị máy móc phục vụ cho các ngành công nghiệp, xây dựng.

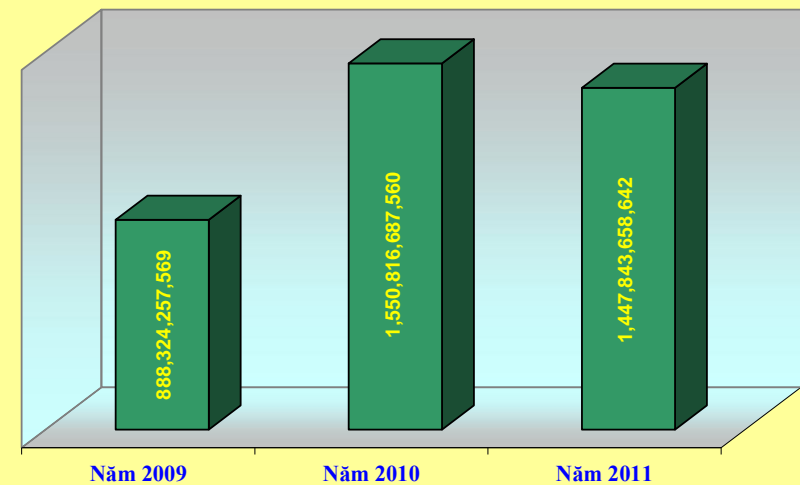
Giá trị dịch vụ qua các năm

❖ Cơ cấu doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

(Đơn vị tính: đồng)

Sản phẩm	Năm 2009		Năm 2010		Năm 2011	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Thép dân dụng công nghiệp	844,684,872,280	95.09	1,197,400,286,200	77.21	994,046,676,596	68.66
Thép qua gia công	17,273,308,809	1.94	338,228,890,542	21.81	421,153,345,353	29.09
Tôn lợp, tấm lợp, phụ kiện	23,399,655,416	2.63	9,115,378,323	0.59	2,789,843,092	0.19
Ô tô - phụ tùng		0.00	3,436,363,636	0.22	3,568,485,454	0.25
Dịch vụ	2,659,643,330	0.30	2,616,052,678	0.17	2,754,326,328	0.19
Mặt hàng khác	306,777,734	0.03	19,716,181	0.00	23,530,981,819	1.62
Tổng	888,324,257,569	100.00	1,550,816,687,560	100.00	1,447,843,658,642	100.00

Tăng trưởng doanh thu qua các năm

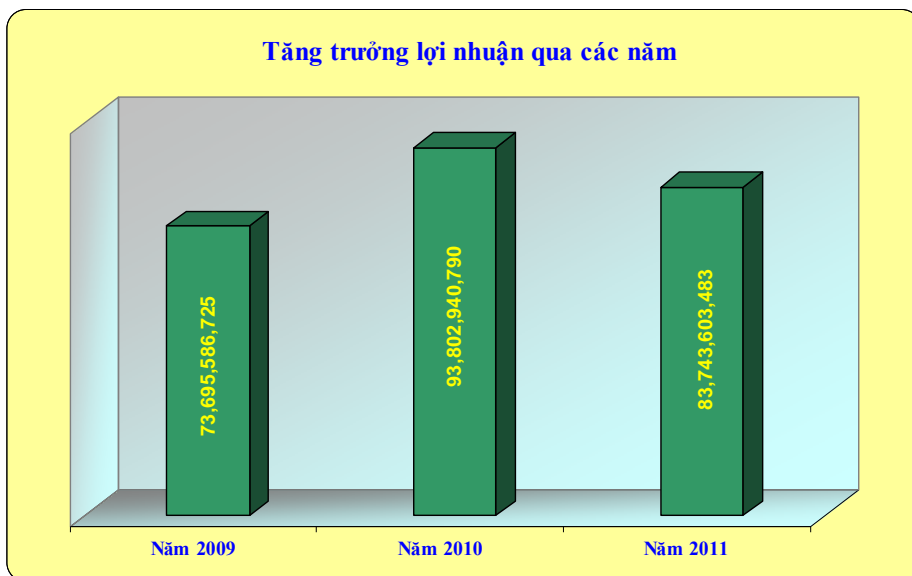


❖ Cơ cấu lợi nhuận gộp

(Đơn vị tính: đồng)

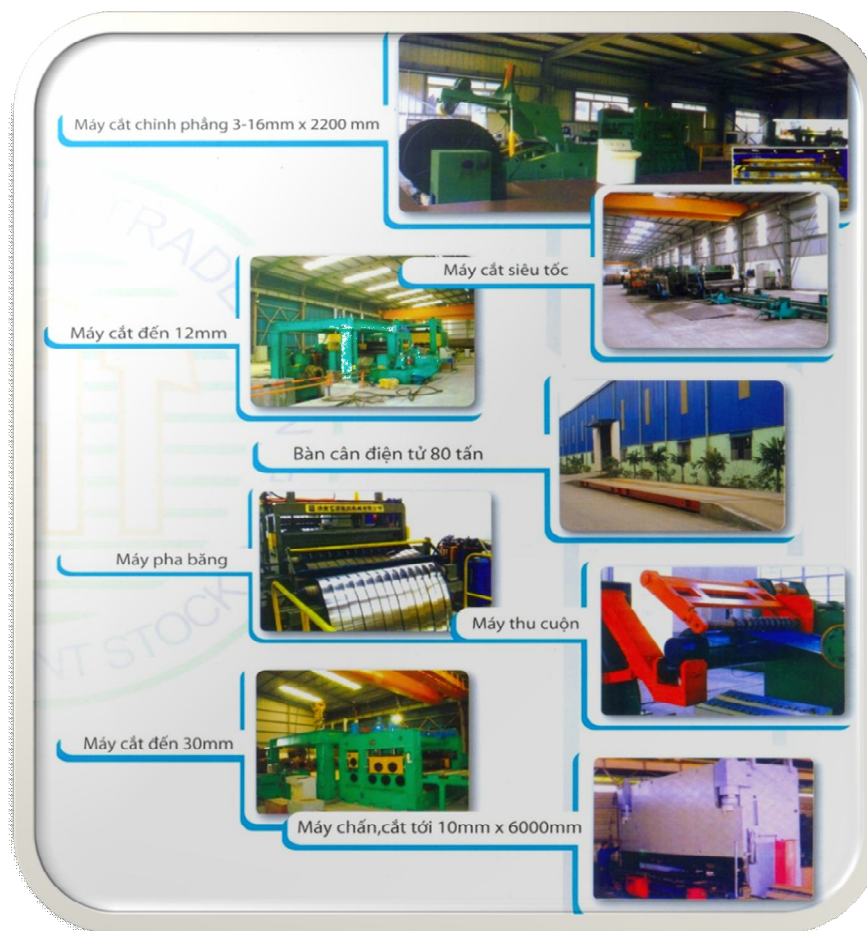
Sản phẩm	Năm 2009		Năm 2010		Năm 2011	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Thép dân dụng công nghiệp	67,362,804,756	91.41	76,097,366,663	81.12	57,495,883,780	68.66
Thép qua gia công	1,439,776,860	1.95	14,267,493,575	15.21	24,359,604,401	29.09
Tôn lợp, tấm lợp, phụ kiện	2,563,249,238	3.48	1,409,806,493	1.50	161,365,152	0.19
Ô tô - phụ tùng		-	400,909,091	0.43	206,402,003	0.25
Dịch vụ	2,335,067,645	3.17	1,625,824,650	1.73	159,310,856	0.19
Mặt hàng khác	(5,311,774)	(0.01)	1,540,318	0.00	1,361,037,291	1.62
Tổng	73,695,586,725	100.00	93,802,940,790	100.00	83,743,603,483	100.00

Tăng trưởng lợi nhuận qua các năm



Trình độ công nghệ

Hầu hết công nghệ dây chuyền sản xuất chế tạo sản phẩm được Công ty đầu tư đều là các thế hệ công nghệ trẻ của thế giới và khu vực. Việc sử dụng thiết bị tự động hóa trong sản xuất đã làm cho sản phẩm của Công ty có chất lượng tốt hơn, ít hao tổn nguyên vật liệu, sử dụng ít lao động, tiết kiệm chi phí nhân công, giảm tỉ lệ sai hỏng và lỗi trong quá trình sản xuất.



Quy trình sản xuất của Phúc Tiến đã được cấp Tiêu chuẩn ISO 9001:2008



Các hợp đồng lớn của Công ty

Tên hợp đồng	Ký hiệu	Trị giá	Thời gian thực hiện	Sản phẩm	Đối tác trong hợp đồng
HĐ mua thép	1905M-2011/HDKT-PHT	16,200,000,000 VNĐ	19/05/2011	Thép cuộn	Cty TNHH TM & XD Tiên Đạt
HĐ mua thép	310811/HDKT	2,696,909,003 VNĐ	31/08/2011	Thép tấm	Công ty TNHH Nam Giang
HĐ mua thép	008/01/2011/HĐMB/VKS	9,326,193,039 VNĐ	19/01/2011	Thép hình H	Cty TNHH TM thép Việt Kim
HĐ mua thép	BW/RII062VT-A2	1,050,000 USD	20/04/2011	Thép cuộn	Burwill resources limited
HĐ mua thép	11HWTL-005	958,500 USD	06/05/2011	Thép cuộn	Tewoo (H.K.) limited
HĐ mua thép	BW/RII134VT-A	1,015,000 USD	17/05/2011	Thép tấm	Burwill resources limited
HĐ mua thép	RGX-110714V-136WH	862,800 USD	14/07/2011	Thép hình H	Happy Sino Steel limited
HĐ mua thép	HDS-PT/11-07	1,000,750 USD	21/07/2011	Thép hình	Huundai Steel Company
HĐ mua thép	Our reference S212201	2,013,412 USD	13/10/2011	Thép cuộn	Stemcor (S.E.A.) PTE LTD
HĐ mua thép	Our reference S212231	1,115,952 USD	14/10/2011	Thép cuộn	Stemcor (S.E.A.) PTE LTD
HĐ bán thép	1701B/HĐKT-PHT	2,519,014,680 VNĐ	17/01/2011	Thép tấm 6+8ly	Cty CP Cơ khí và Xây dựng Tân Quang
HĐ bán thép	1801B/HĐKT-PHT	2,875,082,910 VNĐ	18/01/2011	Thép tấm 6, 8, 10, 12ly	Công ty CP Việt Vàng
HĐ bán thép	26/HĐKT/TL-PT	27,947,176,268 VNĐ	26/02/2011	Thép hình H 482 Tôn cuộn 13.8ly Tấm 10ly	Công ty CP Tập đoàn Thép Tiên Lên
HĐ bán thép	0203B/HĐKT-PHT	2,477,407,200 VNĐ	02/03/2011	Thép hình U, V	Công ty CP Quốc tế Sao Việt
HĐ bán thép	0204B/HĐKT-PHT	1,272,331,680 VNĐ	02/04/2011	Thép hình I, H	Công ty CP Hồng Mã
HĐ bán thép	1705B/HĐKT-PHT	45,084,039,000 VNĐ	17/05/2011	Tôn cuộn cán nóng	Cty TNHH SX XD TM Thiên Phú
HĐ bán thép	1607B/HĐKT-PHT	6,163,901,120 VNĐ	16/07/2011	Thép hình I, H	Cty TNHH Thép Tây Nguyên
HĐ bán thép	2909B-2011/HDKT-PHT	5,775,000,000 VNĐ	29/09/2011	Thép cuộn 2.5+2.7ly	Cty SX & TM Vĩnh Sáng
HĐ bán thép	0211B/HĐKT-PHT	25,269,661,262 VNĐ	02/11/2011	Thép cuộn	Cty TNHH SX & TM Đại Phúc
HĐ bán thép	3012B/HĐKT-PHT	22,978,015,170 VNĐ	30/12/2011	Thép tấm, thép I	Cty CP Thép Bắc Nam



PHUC TIEN Hung Yen trade and manufacture company limited



PHUC TIEN Hung Yen trade and manufacture company limited

GIA CÔNG SẢN XUẤT VÁCH NGĂN TÂM LỢP CÁCH NHIỆT





Định hướng phát triển

Theo như chính sách công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và chủ trương quy hoạch phát triển nhà ở xã hội trong thời gian tới, nhu cầu thép gia tăng do nhiều công trình xây dựng hạ tầng cơ sở được thực hiện, ngành thép trong tương lai hứa hẹn nhiều tiềm năng phát triển. Nắm bắt được vấn đề này, Công ty đã có những chiến lược phát triển cụ thể, vững chắc phù hợp với định hướng của Nhà nước trong giai đoạn tiếp theo:

Định hướng cơ bản của Công ty vẫn tập trung chủ yếu vào lĩnh vực kinh doanh truyền thống của công ty là: xuất nhập khẩu, sản xuất, cung ứng các mặt hàng: thép cuộn, thép tấm, thép hình, tôn mạ màu và phụ kiện, kết cấu thép, các sản phẩm thép qua gia công cho thị trường.

Phân tích mục đích, nhu cầu sử dụng cụ thể cho các loại khách hàng, các loại thị trường và các loại sản phẩm, khoanh vùng sản phẩm và định vị sản phẩm tại các khu vực tiêu thụ theo thị phần và doanh số bán, khai thác triệt để nhóm vật tư hàng hóa độc quyền mà trong nước chưa sản xuất được như các danh mục thép hình cỡ to, thép tấm các loại tiêu chuẩn quốc tế; tổ chức phân phối, cung cấp tất cả các chủng loại thép trên các vùng theo phương thức sản xuất trực tiếp theo nhu cầu và yêu cầu khách hàng mọi lúc, mọi nơi tại các hệ thống kho và bộ phận phân xưởng chính Hà Nội, Hưng Yên, Hải Phòng trên cơ sở nguồn hàng hoá vật tư nhập khẩu và nguyên liệu trong nước.

Đặc biệt, mục tiêu sắp tới của Công ty là trở thành nhà phân phối độc quyền sản phẩm thép tấm KMK của Nga và các sản phẩm thép hình cỡ to của nhà máy thép Rizhao - Trung Quốc.

Mở rộng kinh doanh lĩnh vực cao ốc văn phòng cho thuê, mở rộng kinh doanh hệ thống siêu thị nhà hàng, khu dịch vụ ăn uống, vui chơi và phát triển hệ thống Showroom trưng bày và cung cấp các loại ô tô lắp ráp trong nước và nhập khẩu theo kế hoạch và mục tiêu đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh mà toàn hệ thống Công ty đã đề ra.

Không ngừng tìm kiếm lựa chọn các nhà cung cấp đầu vào trên thế giới để có sản phẩm hoàn hảo về chất lượng và phù hợp về giá cả. Ngoài ra, Công ty có kế hoạch mở rộng phạm vi địa bàn cung cấp, củng cố bổ sung danh mục sản phẩm để có thể bám sát nhu cầu khách hàng hơn; tham gia các hội chợ thương mại công nghiệp để quảng bá sản phẩm, quảng bá hình ảnh Công ty trước công chúng với mục tiêu trở thành nhà bán buôn và bán lẻ thương mại kim khí chuyên nghiệp, luôn duy trì vững chắc địa vị, uy tín của Công ty trên thị trường.

Đẩy mạnh lĩnh vực bán buôn thương mại trực tiếp cho các nhà phân phối trong nước và bán lẻ trực tiếp cho khách hàng tiêu dùng và các công trình trên cơ sở nhận biết nhu cầu, lĩnh vực sử dụng và chiến lược phân khúc thị trường.



Với hệ thống thiết bị máy móc đã được đầu tư kỹ lưỡng, Công ty tiếp tục tổ chức sản xuất pha cắt định hình, chỉnh phẳng các loại thép cuộn, chủ động chi phối thị trường hiện tại trên cơ sở sản phẩm hiện tại như các sản phẩm thép tiêu chuẩn thông dụng như SS400, Q235, phát triển sản phẩm tiềm năng, sản phẩm mong đợi như các sản phẩm

thép chế tạo, thép cường độ cao theo sự nghiên cứu và sản xuất của các ngành thép thế giới. Phúc Tiến dự kiến tiến tới sản xuất và cán nóng trực tiếp các sản phẩm thay thế hàng nhập khẩu, từng bước cải tiến và nâng cao tỉ lệ nội địa hóa các sản phẩm pha cắt đóng kiện, với chất lượng tương đương hàng chính phẩm của thị trường quốc tế.



Gian hàng giới thiệu sản phẩm tại Triển lãm thương mại Vietbuild



Vinh danh Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt nam và Vinh danh "Sao vàng Đất Việt" Glory Top 500 Biggest Enterprises in Vietnam and Glory "Vietnamese Gold Star"



Báo cáo của Hội đồng quản trị

❖ Báo cáo hoạt động năm 2011

Qua kỳ hoạt động của năm tài chính 2011, vượt lên trên mọi khó khăn và thách thức do những yếu tố khách quan mang lại, về cơ bản tính đến cuối kỳ hoạt động Công ty đã hoàn thành các nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra với nỗ lực cao nhất, đã giữ được mức phát triển ổn định và đã mang lại được những kết quả đáng tự hào, tuy chưa được như mong muốn, trong giai đoạn thị trường hết sức khó khăn.

Ngay từ sau đại hội, Hội đồng quản trị Công ty đã thống nhất tiến hành phân công công việc cụ thể cho từng thành viên, bám sát các quy định chủ trương định hướng và đưa ra các chiến lược điều tiết, quản trị ở tầm vĩ mô, quyết định và chỉ đạo kịp thời các hoạt động sản xuất kinh doanh, phân tích dự báo và nắm bắt mọi diễn biến thực tế của Công ty trên diện rộng, vận dụng tốt các thời cơ phát triển của hậu khủng hoảng đem lại sự tăng trưởng ổn định và sự phát triển bền vững cho Công ty trong năm 2011.

Cũng tại kỳ hoạt động này, Hội đồng quản trị cũng đã đề ra được các định hướng chiến lược, kịp thời và mang tầm vĩ mô cho các hoạt động chung của Công ty. Tổ chức giám sát và chỉ đạo Ban điều hành thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, kiện toàn các quy chế hoạt động theo đúng các quy định của Nhà nước và các mô hình quản trị tiên tiến.

Hầu hết các lĩnh vực về tổ chức hoạt động, năng lực kiểm soát, kiểm tra nội bộ đã được cải cách và đổi mới phù hợp với tiến trình phát triển chung của Công ty, đảm bảo tính minh bạch và giảm thiểu các rủi ro phát sinh trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh thương mại. Bên cạnh đó Hội đồng quản trị cũng thường xuyên tổ chức các chuyên đề thảo luận về các lĩnh vực liên quan đến hoạt động của Công ty như: dự báo tình hình kinh tế và thị trường, chuyên đề về đầu tư... với mục đích mở rộng tầm nhìn và định hướng phát triển của Công ty trong các giai đoạn.

Bám sát các chỉ tiêu công tác đã thể hiện trong nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, duy trì hiệu quả cơ chế họp thường kỳ, áp dụng tốt cơ chế thường trực tại các đơn vị cơ sở, tăng cường vai trò tham mưu của các ban ngành trong Công ty.

Tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2011, sản lượng nhập khẩu đầu vào đạt 27.400 Tấn với tổng trị giá 19,5 Triệu USD, chiếm tỷ trọng 23,81 %; Nguồn nội địa đạt 96.000 tấn, chiếm tỷ trọng 76,19 % tổng lượng đầu vào.

STT	Nội dung	Chỉ tiêu đạt được 2011	Tỉ lệ % đạt theo kế hoạch
1	Tổng sản lượng tiêu thụ	110.000 Tấn	-
2	Doanh thu tổng hợp từ SXKD	1.447,84 tỷ đồng	58%
3	Giá vốn Hàng bán	1.346,1 tỷ đồng	58%
4	Lợi nhuận gộp	83,74 tỷ đồng	55%
5	Lợi nhuận trước thuế	30,45 tỷ đồng	43%
6	Lợi nhuận sau thuế	25,66 tỷ đồng	47%
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu.	1.388đồng/1CP	-

Kết quả đầu tư theo các kế hoạch trung và dài hạn đảm bảo tiến độ và đã đạt được những thành quả nhất định, tính đến thời điểm 31/12/2011 các hạng mục của Công ty Phúc Tiên - Hưng Yên bao gồm hệ thống Phân xưởng nhựa cao cấp; nhà nghỉ công nhân, về cơ bản đã được hoàn thành và đưa vào khai thác. Công ty Phúc Tiên Hải Phòng, đơn vị thành viên lớn thứ 2 tại thị trường khu vực thượng nguồn đã hoàn tất việc đầu tư giai đoạn 1 với tổng trị giá đầu tư 60 tỷ đồng, bằng 60% tổng quy mô đầu tư của dự án nhà máy (100 tỷ đồng).

Lĩnh vực kinh doanh Ô tô nhập khẩu và các sản phẩm vật liệu nhựa cao cấp, Phúc Tiên bước đầu đi vào sản xuất ổn định; cũng đã và đang được hoạch định chiến lược phân phối ra thị trường nhằm góp phần tăng doanh thu và hiệu quả hoạt động cho Công ty.

Dự án khu đô thị Lai Cách - Cẩm Giàng - Hải Dương đang được kiện toàn về mặt thủ tục. Dự án nhà văn phòng Công ty tại lô 03-9A Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, Hà Nội đã được chấp thuận chuyển đổi thành khu thương mại dịch vụ cao tầng dự kiến đầu tư sẽ có phát sinh.

Về vấn đề an sinh xã hội: Trong kỳ hoạt động vừa qua Hội đồng quản trị cũng đã có những định hướng chỉ đạo ban điều hành thực hiện công tác ủng hộ các quỹ vì người nghèo, tham gia các phong trào từ thiện giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn tại các địa bàn nơi Công ty có trụ sở và nhà máy nhằm thực hiện trách nhiệm và nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với cộng đồng.

❖ Định hướng hoạt động năm 2012

➤ Phương án tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh

Tiếp tục chỉ đạo xây dựng định hướng phát triển Công ty theo hướng đa dạng hóa ngành nghề, trong đó vẫn lấy kim khí sắt thép làm trọng tâm trong chiến lược phát triển, hướng tới những tổ hợp nhà máy đa chức năng. Tiếp tục tổ chức phân bổ nguồn lực hợp lý cho các đơn vị cơ sở, đẩy mạnh công tác phát triển các nhóm ngành phụ trợ để nâng cao doanh thu, đảm bảo tăng trưởng an toàn và hiệu quả.

Giữ vững uy tín và vị thế của một thương hiệu Việt về kim khí sắt thép, điều tiết lại lĩnh vực sản xuất, thống kê lại thực trạng thiết bị máy móc, đánh giá lại hiệu quả của các công tác đầu tư trên từng hạng mục, đánh giá lại hiệu quả của các ngành nghề hoạt động, đánh giá lại thực trạng các đơn vị cơ sở, nhằm đề ra các phương án tái cơ cấu kịp thời và hiệu quả nhất.

Xây dựng và chỉ đạo triển khai các kế hoạch huy động vốn trong và ngoài nước để tập trung củng cố và cấu trúc lại toàn bộ hệ thống Phúc Tiên mục đích nâng cao năng lực cạnh tranh và tiếp tục hoàn tất các hạng mục đầu tư có tính chiến lược đã được đề ra trong nghị quyết năm 2011.

Tận dụng lợi thế và kinh nghiệm vốn có để tiếp tục triển khai các dự án trọng điểm của Công ty như Hệ thống cao ốc văn phòng tại Lô 03-9A Hoàng Mai và khu Đô thị Lai Cách - Cẩm Giàng, các hạng mục đã được Công ty xem xét và phân tích đánh giá có tính khả thi và hiệu quả cao.

Quản trị và chỉ đạo việc phân bổ chỉ tiêu doanh thu đến từng đơn vị thành viên trong hệ thống để thực hiện trên cơ sở chỉ tiêu tổng thể đề ra cho kỳ hoạt động năm 2012. Doanh thu tổng hợp của toàn hệ thống phấn đấu tăng trưởng 15-20% so với năm trước; lợi nhuận sau thuế trên vốn phần đầu đạt mức khoảng 15-20%, cụ thể:



Báo cáo của Ban giám đốc

STT	Nội dung	Chỉ tiêu đề ra năm 2012	Ghi chú
1	Tổng sản lượng tiêu thụ	165.000 Tấn	
2	Doanh thu tổng hợp từ SXKD	1.800 Tỉ VNĐ	
3	Giá vốn Hàng bán	1.703 Tỉ VNĐ	
4	Lợi nhuận gộp	97 Tỉ VNĐ	
5	Lợi nhuận trước thuế	35 Tỉ VNĐ	
6	Lợi nhuận sau thuế	29,5 Tỉ VNĐ	
7	Cổ tức năm 2012	10-15%	

➤ Phương án hoàn thiện cơ cấu tổ chức, nâng cao vai trò điều tiết vĩ mô và tăng cường công tác quan hệ cổ đông

Tiếp tục củng cố vai trò quản lý từ Công ty chủ quản, chuẩn hoá cơ cấu hoạt động cho từng đơn vị cơ sở, tạo tiền đề tốt nhất cho việc tăng trưởng theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông. Tập trung chỉ đạo việc phân cấp, trao nhiệm vụ và quyền hạn cho các thành viên Ban điều hành và Cán bộ quản lý; quy định rõ chức năng của các Bộ phận phòng ban nghiệp vụ và Đơn vị trực thuộc để kiện toàn hệ thống. Tập trung tái cấu trúc triết để các phương pháp quản lý và điều hành của Công ty, xây dựng và áp dụng các quy trình triển khai công việc theo chuẩn ISO, tiếp tục tinh gọn nhân sự và bộ máy điều hành, nâng cao tính hiệu lực trong các chính sách quản lý kinh doanh.

Tiếp tục nâng cao chất lượng của công tác kiểm tra nội bộ, cụ thể như tổ chức thanh tra các hoạt động từ Công ty cho đến đơn vị cơ sở. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Hội đồng quản trị; Chỉ đạo và chấn chỉnh kịp thời các hoạt động của Ban điều hành, đặc biệt là trong công tác triển khai những nhiệm vụ quản lý, đầu tư và sản xuất kinh doanh.

Mối quan hệ với cổ đông, công chúng và nhà đầu tư đối với Công ty là yếu tố quan trọng hàng đầu. Trong kỳ năm 2012, Hội đồng quản trị cũng sẽ xem xét kỹ lưỡng và đưa ra các chính sách thống nhất về công tác quan hệ với cổ đông trên tinh thần cởi mở và minh bạch để Cổ đông và các nhà đầu tư nắm bắt được rõ ràng và kịp thời các mặt hoạt động của Công ty. Hội đồng quản trị Công ty sẽ trực tiếp chỉ đạo Ban liên lạc cổ đông công bố đầy đủ và kịp thời thông tin, bố trí tiếp xúc với cổ đông theo định kỳ, tổ chức hội nghị các nhà đầu tư để có thể tăng cường giao lưu và giải đáp các vướng mắc liên quan đến quyền lợi thiết yếu của Cổ đông và các nhà Đầu tư, nhằm mục đích bảo vệ tối đa quyền lợi cho các cổ đông và các nhà đầu tư.

Duy trì việc tổ chức các phiên họp thường kỳ theo quy định của Hội đồng quản trị để thảo luận và xử lý các vấn đề nội bộ. Tổ chức các cuộc họp bất thường, có thể bằng các phương tiện như điện thoại, Internet... để kịp thời thống nhất những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị, xây dựng và dự thảo thêm các quy chế đầu tư, quy chế quản lý mới phù hợp với các giai đoạn phát triển của Công ty.

Củng cố hoàn thiện bộ máy nhân sự, đặc biệt là nhân sự cấp cao; duy trì hiệu quả các Hội đồng cố vấn, đặc biệt là trong các lĩnh vực Đầu tư, tài chính, Pháp lý...; phát triển hệ thống quản lý của Công ty theo hướng hiện đại hoá; kết hợp với việc xây dựng nền văn hóa Công ty, khơi dậy tập thể cán bộ công nhân viên năng động, sáng tạo và có bản lĩnh; thể hiện bản sắc thương hiệu Việt tại Phúc Tiến với những giá trị tri tuệ và bản lĩnh Việt Nam.

❖ Báo cáo tình hình tài chính

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo:

Giá trị sổ sách ICP = 16,875 đồng/CP

- Tổng số cổ phiếu: 19.999.993 cổ phiếu thường
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 18.003.273 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 1.996.720 cổ phiếu
- Cổ tức/Lợi nhuận chia cho các thành viên góp vốn: 12%

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2010	Năm 2011
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
o Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/ Nợ ngắn hạn)	1.68	1.63
o Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ – hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	0.40	0.70
o Hệ số thanh toán tức thời (Tiền và các khoản tương đương tiền/ Nợ NH)	0.085	0.06
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
o Nợ phải trả/Tổng tài sản	0.49	0.46
o Nợ phải trả /Vốn chủ sở hữu	0.98	0.86
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động (lần)		
o Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho)	3.63	4.65
o Vòng quay tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản)	2.40	2.52
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%)		
o Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	2.72%	1.76%
o Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	13.10%	8.38%
o Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	6.52%	4.44%
o Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	3.63%	2.19%



Về khả năng thanh toán: Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn) là chỉ số thể hiện khả năng khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn khi đến hạn trả nợ của Công ty. Chỉ số về khả năng thanh toán ngắn hạn của Phúc Tiến năm 2010 và 2011 luôn được duy trì ở mức lớn hơn 1, cao hơn hệ số trung bình của ngành là 1.26. Điều này cho thấy Công ty đã đảm bảo được khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn khi chúng đến hạn thanh toán và tình hình tài chính của Công ty là an toàn, lành mạnh. Tuy nhiên, chỉ số khả năng thanh toán nhanh ((TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn) của Công ty luôn ở mức nhỏ hơn 1 thể hiện Công ty không có khả năng thanh toán nhanh. Như vậy, có thể thấy trong tài sản lưu động của Công ty, hàng tồn kho chiếm tỉ trọng lớn. Đây cũng là đặc trưng của các doanh nghiệp trong ngành sản xuất thép nói chung. Hệ số thanh toán tức thời năm 2011 là 0.06 cho thấy Công ty hoàn toàn có thể thanh toán các khoản nợ đến hạn và quá hạn bằng tiền và tương đương tiền của mình.

Về cơ cấu vốn: Năm 2011 tỷ lệ nợ/tổng tài sản của công ty giảm (xuống còn 46%). Đây là một cơ cấu tài trợ rất an toàn cho Công ty và cũng là một điều tốt trong bối cảnh thị trường nhiều biến động, nền kinh tế gặp khó khăn. Điều này cũng cho thấy Công ty đã sử dụng đòn bẩy nợ một cách hợp lý, sử dụng nguồn vốn vay hợp lý và hiệu quả.

Về năng lực hoạt động: Năm 2011, vòng quay hàng tồn kho của Công ty là 4.65 lần, tương đương với 77 ngày, tăng so với năm 2010. Mặc dù năm 2011 là một năm khó khăn của ngành kinh tế trong nước và thế giới nói chung và các doanh nghiệp ngành thép nói riêng nhưng Phúc Tiến vẫn tăng được mức luân chuyển hàng hóa bình quân cao hơn năm 2010, chứng tỏ mức tiêu thụ hàng hóa của Công ty vẫn giữ được ở mức tốt khi thị trường có những biến động xấu và thể hiện được khả năng linh hoạt trong chính sách hàng tồn kho của Công ty. Tuy nhiên vòng quay hàng tồn kho của một số Công ty cùng ngành cao hơn hệ số vòng quay hàng tồn kho của Công ty là do Công ty đã nhập trước khá nhiều hàng trong năm để tận dụng nguồn hàng giá rẻ.

Về khả năng sinh lời: Nhìn chung, khả năng sinh lời của công ty vẫn giữ ở mức trung bình so với các doanh nghiệp cùng ngành, tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu và tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ tổng tài sản khá cao thể hiện việc sử dụng hiệu quả nguồn vốn chủ sở hữu và tài sản của Công ty. Tuy nhiên năm 2011, hiệu quả hoạt động của Công ty lại giảm so với năm 2010 do đây cũng là một năm khó khăn đối với nền kinh tế nói chung và ngành thép nói riêng. Dù vậy, con số mà Công ty đã đạt được cũng là một kết quả đáng khích lệ.

❖ Thực tế tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh

Công ty CP SX và TM Phúc Tiến chính thức được thành lập đã 12 năm, chính thức trở thành Công ty Cổ phần Đại chúng kể từ năm 2009; trải qua 03 kỳ hoạt động, mỗi một năm lại có thêm một bề dày về kinh nghiệm. Nhìn lại chặng đường 12 năm xây dựng và phát triển, chúng ta đã nhận thấy hệ thống Công ty đang lớn mạnh từng ngày, từng bước khẳng định được vị thế trên thương trường trên mọi lĩnh vực.

Tại quý I của năm 2011, hoạt động sản xuất kinh doanh công ty đạt hiệu quả ở mức cao. Bắt đầu từ Quý II trở đi tình hình kinh tế thị trường trong nước và Thế giới diễn biến phức tạp; trên mọi phương diện, công ty như đứng giữa ngã ba đường khi cục diện biến đổi. Vượt lên trên mọi thử thách, công ty đã xác định được rõ hướng đi chiến lược, dự báo được các diễn biến tình hình, lường trước được những cản trở trước mắt, hoạch định được các phương án đối phó và từng bước tháo gỡ những nút thắt, giảm thiểu tối đa các thiệt hại do các tác động khách quan đem lại.

Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Hội đồng quản trị, sự đoàn kết và tập trung của Ban điều hành, sự nỗ lực phấn đấu trong công việc của các Bộ phận phòng ban và Tập thể CBCNV, tổng kết kỳ hoạt động Công ty vẫn đạt được những thành quả đáng ghi nhận.

Hệ thống quản trị của công ty luôn được củng cố và cải tổ theo các nhu cầu và mô hình hoạt động, đội ngũ lãnh đạo chủ chốt được bổ sung đầy đủ theo các vị trí và chức danh công việc. Vai trò quản lý được nâng cao, năng lực của CBCNV được phát huy hết mức. Từ đơn vị chủ quản cho đến các Thành viên hoạt động đã đi vào thể thống nhất theo đúng quy chế và điều lệ quy định, đã tạo được thế mạnh diện mạo và hình ảnh trong giai đoạn hội nhập.

Kết quả đầu tư theo các kế hoạch trung và dài hạn đã đạt được những thành quả đáng kể. Tổng kết tại kỳ hoạt động 2011 các hạng mục của Công ty Phúc tiến Hưng Yên bao gồm hệ thống Phân xưởng nhựa cao cấp; nhà nghi công nhân, khách sạn về cơ bản đã được hoàn thành và đưa vào khai thác. Công ty Phúc Tiến Hải Phòng, đơn vị thành viên lớn thứ 2 tại thị trường thượng nguồn đã thực hiện xong việc đầu tư giai đoạn 1, và cũng trong ngày hôm nay tổ chức khai trương công bố rộng rãi trước công chúng để chính thức đi vào hoạt động.

Lĩnh vực kinh doanh Ô tô nhập khẩu, và các sản phẩm vật liệu nhựa cao cấp Phúc Tiến bước đầu được ổn định đi vào sản xuất; cũng đã và đang được hoạch định chiến lược phân phối ra thị trường.

Dự án khu đô thị Lai Cách - Cẩm Giàng - Hải Dương đã được xúc tiến cơ bản về mặt thủ tục, Dự án nhà văn phòng Công ty tại lô 03-9A Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, Hà Nội đã được chấp thuận chuyển đổi thành khu thương mại dịch vụ cao tầng và sẽ được triển khai đầu tư ngay sau khi Công ty xét thấy đã đủ các điều kiện và thời cơ.

Cũng trong năm 2011 các chế độ về lao động và công tác tiền lương cũng đã được cải thiện một cách khoa học, toàn bộ thang bậc và hệ số lương của CBCNV trên toàn hệ thống đã được điều chỉnh theo đúng quy định mới của nhà nước và phù hợp với năng lực thực tế của từng cá nhân, tương xứng với mức trượt giá CPI 18,13% của thị trường tiêu dùng trong năm.

Trong kỳ hoạt động 2011, ngoài giải thưởng vinh danh “Top 500 Doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt nam”, tháng 10/2011 Công ty cũng đã tiếp tục được đón nhận danh hiệu “Sao vàng Đất Việt”. Đây có thể xem như những động lực để công ty vững bước trên thương trường, là yếu tố tích cực để Công ty cùng cố hình ảnh, uy tín và thương hiệu trước công chúng.



❖ Các chỉ tiêu đạt được

Chi đạo sâu sát các nhiệm vụ đề ra trong kỳ, kiên toàn và ổn định nền sản xuất, cải thiện được các hoạt động kinh doanh, thực hiện triệt để các kế hoạch trung và dài hạn theo đúng chủ trương của Hội đồng quản trị, tổ chức hiệu quả các lĩnh vực tài chính, cân đối và cắt giảm các hạng mục đầu tư, về cơ bản tính đến cuối kỳ hoạt động Công ty đã hoàn thành được những thành quả nhất định.

Tổng sản lượng Nhập khẩu đầu vào đạt: 27.400 Tấn trên tổng trị giá 19,5 Triệu USD, chiếm 23,81 %; Nguồn nội địa đạt 96 nghìn tấn, chiếm 76,19 % tổng lượng đầu vào.

STT	Nội dung	Chỉ tiêu đạt được 2011	Tỉ lệ % đạt theo kế hoạch
1	Tổng sản lượng tiêu thụ	110.000 Tấn	-
2	Doanh thu tổng hợp từ SXKD	1.447,84 tỷ đồng	58%
3	Giá vốn Hàng bán	1.346,1 tỷ đồng	58%
4	Lợi nhuận gộp	83,74 tỷ đồng	55%
5	Lợi nhuận trước thuế	30,48 tỷ đồng	43%
6	Lợi nhuận sau thuế	25,66 tỷ đồng	47%
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu.	1.388đồng/1CP	-

Báo cáo của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát đưa ra kết quả giám sát các mặt hoạt động và tình hình tài chính của Công ty cho niên độ kết thúc vào ngày 31/12/2011 như sau:

❖ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Các chỉ tiêu kinh tế	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2011
1	Doanh thu tổng hợp SXKD	Tỷ đồng	1.447,84
2	Chi phí	Tỷ đồng	1.346,1
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	30,48
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	25,48
5	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	Tỷ đồng	-0,171
6	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	Tỷ đồng	25,66
7	Lợi nhuận trên cổ phiếu	Đồng/CP	1.388

Trong năm 2011 thực hiện định hướng phát triển sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua là: Kinh doanh xuất nhập khẩu các sản phẩm về thép, đầu tư tài chính. Ban điều hành đã theo sát diễn biến thị trường và có các quyết sách phù hợp. Trong đó kinh doanh những mặt hàng nhập khẩu truyền thống luôn đạt được tốc độ tăng trưởng tối đa cả về doanh thu và lợi nhuận.

Mặc dù kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011 không đạt chỉ tiêu kế hoạch đặt ra nhưng thành tựu đó cũng là một sự nỗ lực phấn đấu của Hội đồng quản trị, Ban điều hành của công ty trong suốt kỳ hoạt động.

❖ Hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm tài sản cố định

Trong năm 2011 công ty đầu tư hoàn thiện một loạt dây chuyền máy móc thiết bị phục vụ cho sản xuất như máy ép tấm nhựa bọc nhôm, máy ép tấm nhựa PC, máy cắt xẻ tôn, máy cắt xén tôn tại nhà máy Hưng Yên, đang triển khai tung sản phẩm mới ra thị trường nội địa.

Hoàn thiện nhà máy tại Công ty TNHH Phúc Tiến Hải Phòng giai đoạn 1 với tổng mức đầu tư gần 60 tỷ.

Dự án khu đô thị Lai Cách - Cẩm Giàng - Hải Dương đang được hoàn thiện về mặt thủ tục, Dự án nhà văn phòng Công ty tại lô 03-9A Hoàng Văn Thụ, Hoàng mai, Hà Nội đã được chấp thuận chuyển đổi thành khu thương mại dịch vụ cao tầng dự kiến đầu tư sẽ có phát sinh.





❖ Hoạt động đầu tư tài chính

Trong năm 2011 là một năm khó khăn trong công tác đầu tư tài chính, để đảm bảo cho an toàn của đầu tư vốn cuối năm Công ty đã trích dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn là 732,4 triệu đồng.

❖ Công tác giám sát hệ thống quản trị và tài chính kế toán

Công tác quản lý kế toán tài chính được thực hiện theo luật kế toán, Luật quản lý thuế và quy định pháp luật khác có liên quan cũng như Quy chế quản trị của công ty cổ phần Sản Xuất và Thương Mại Phúc Tiên.

Trong năm 2011 thực hiện nghị quyết của Hội đồng quản trị bổ sung nguồn vốn kinh doanh bằng vốn vay của các tổ chức tín dụng và các cá nhân để đáp ứng kịp thời cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong đó chủ yếu là nhập khẩu hàng hóa và nguyên vật liệu chính.

Kiểm soát báo cáo tài chính của công ty năm 2011 được công ty TNHH dịch vụ tài chính kế toán và kiểm toán AASC kiểm toán và đánh giá không có sai sót trọng yếu.

❖ Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban tổng giám đốc

Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Luật kế toán, Luật quản lý thuế, nghị quyết của đại hội đồng cổ đông.

Về các nghị quyết, nghị định của Hội đồng quản trị đều tập trung vào việc triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2011 và được ban hành kịp thời, thực hiện tốt chức năng quản trị của Hội đồng quản trị, đồng thời đáp ứng được yêu cầu điều hành sản xuất kinh doanh của công ty.

Về các quyết định của Ban tổng giám đốc đều được ban hành đúng thẩm quyền, hợp pháp và kịp thời. Các quyết định có nội dung chưa phù hợp đều được điều chỉnh phù hợp sau khi xin ý kiến của Hội đồng quản trị.

Trong năm 2011, Ban kiểm soát không nhận bất cứ thông tin nào liên quan đến vấn đề tranh chấp trong hoạt động sản xuất kinh doanh, không có xung đột lợi ích nào với những người có liên quan.

❖ Kế hoạch công tác năm 2012

Kế hoạch công tác của Ban kiểm soát trong năm 2012 tập trung vào các công việc chủ yếu sau:

- Giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012
- Giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012.
- Định kỳ 6 tháng có báo cáo soát xét các Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc.
- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị 6 tháng đầu năm và năm 2012.

Báo cáo tài chính

Báo cáo kiểm toán

Về Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011 của Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Phúc Tiên

Kính gửi: Quý cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Phúc Tiên

Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Phúc Tiên được lập ngày 08 tháng 02 năm 2012, gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2011, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011 được trình bày từ trang 05 đến trang 30 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất này thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các Báo cáo tài chính hợp nhất không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính hợp nhất; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Giám đốc cũng như cách trình bày tổng quát các Báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Phúc Tiên tại ngày 31 tháng 12 năm 2011, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính
Kế toán và Kiểm toán (AASC)



Ngô Đức Đoàn
Tổng Giám đốc
Chứng chỉ KTV số: Đ0052/KTV

Hà Nội, ngày 20 tháng 03 năm 2012

Nguyễn Tuấn Anh
Kiểm toán viên
Chứng chỉ KTV số: 1369/KTV

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2011



Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2011	01/01/2011
			VND	VND
100 A.	TÀI SẢN NGẮN HẠN		421,119,332,834	527,828,623,459
110 I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	3	15,796,998,271	26,789,383,956
111 1.	Tiền		4,300,197,099	16,789,383,956
112 2.	Các khoản tương đương tiền		11,496,801,172	10,000,000,000
120 II.	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	4	639,790,000	1,748,460,000
121 1.	Đầu tư ngắn hạn		1,372,190,000	2,060,590,000
129 2.	Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn		(732,400,000)	(312,130,000)
130 III.	Các khoản phải thu ngắn hạn		97,485,547,941	81,725,734,928
131 1.	Phải thu của khách hàng		74,921,841,854	64,970,302,857
132 2.	Trả trước cho người bán		8,256,717,706	3,386,279,287
135 5.	Các khoản phải thu khác	5	14,474,119,519	13,536,283,922
139 6.	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(167,131,138)	(167,131,138)
140 IV.	Hàng tồn kho	6	293,410,851,908	400,983,093,282
141 1.	Hàng tồn kho		306,343,424,615	400,983,093,282
149 2.	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(12,932,572,707)	-
150 V.	Tài sản ngắn hạn khác		13,786,144,714	16,581,951,293
151 1.	Chi phí trả trước ngắn hạn		693,729,448	420,473,700
152 2.	Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		5,070,205,786	14,990,434,929
158 4.	Tài sản ngắn hạn khác	7	8,022,209,480	1,171,042,664
200 B.	TÀI SẢN DÀI HẠN		152,882,866,923	119,152,887,067
220 II.	Tài sản cố định		138,449,022,958	104,177,401,895
221 1.	Tài sản cố định hữu hình	8	76,364,902,935	58,385,543,719
222 -	Nguyên giá		109,746,286,385	84,310,063,675
223 -	Giá trị hao mòn lũy kế		(33,381,383,450)	(25,924,519,956)
227 3.	Tài sản cố định vô hình	9	9,169,188,651	9,171,688,647
228 -	Nguyên giá		9,189,063,636	9,189,063,636
229 -	Giá trị hao mòn lũy kế		(19,874,985)	(17,374,989)
230 4.	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	10	52,914,931,372	36,620,169,529
260 V.	Tài sản dài hạn khác		14,433,843,965	14,975,485,172
261 1.	Chi phí trả trước dài hạn	11	13,975,389,483	13,944,589,068
262 2.	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	25.2	458,454,482	1,030,896,104
270 TỔNG CỘNG TÀI SẢN			574,002,199,757	646,981,510,526

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2011

(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2011	01/01/2011
			VND	VND
300 A.	NỢ PHẢI TRẢ		259,711,883,401	314,238,496,965
310 I.	Nợ ngắn hạn		259,489,387,563	314,027,101,127
311 1.	Vay và nợ ngắn hạn	12	180,206,343,803	260,978,987,810
312 2.	Phải trả người bán		58,892,699,682	34,037,271,564
313 3.	Người mua trả tiền trước		351,377,303	557,681,196
314 4.	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	13	11,417,192,150	9,186,857,365
315 5.	Phải trả người lao động		1,780,457,073	1,567,505,690
316 6.	Chi phí phải trả	14	565,925,682	1,727,979,439
319 9.	Các khoản phải trả, phải nộp khác	15	751,514,732	48,790,925
323 11.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi		5,523,877,138	5,922,027,138
330 II.	Nợ dài hạn		222,495,838	211,395,838
333 3.	Phải trả dài hạn khác		189,870,306	178,770,306
336 6.	Dự phòng trợ cấp mất việc làm		32,625,532	32,625,532
400 B.	VỐN CHỦ SỞ HỮU		303,812,597,841	322,172,539,072
410 I.	Vốn chủ sở hữu	16	303,812,597,841	322,172,539,072
411 1.	Vốn đầu tư của chủ sở hữu		199,999,930,000	199,999,930,000
412 2.	Thặng dư vốn cổ phần		78,067,482,550	78,067,482,550
414 4.	Cổ phiếu quỹ		(22,910,999,000)	(12,110,636,000)
416 6.	Chênh lệch tỷ giá hối đoái		(371,219,530)	2,878,634,209
417 7.	Quỹ đầu tư phát triển		17,009,247,915	17,009,247,915
418 8.	Quỹ dự phòng tài chính		14,578,260,521	14,578,260,521
420 10.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		17,439,895,385	21,749,619,877
439 C.	LỢI ÍCH CÓ ĐỒNG THIỂU SỐ		10,477,718,515	10,570,474,489
440 TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN			574,002,199,757	646,981,510,526

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	31/12/2011	01/01/2011
		VND	VND
5. Ngoại tệ các loại			
- Đồng Dollar Mỹ (USD)		312,638.68	99,862.62

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

Năm 2011



Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2011

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2011	Năm 2010
			VND	VND
01 1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	17	1,447,843,658,642	1,550,816,687,580
02 2.	Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10 3.	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		1,447,843,658,642	1,550,816,687,580
11 4.	Giá vốn hàng bán	18	1,364,100,055,159	1,457,013,746,790
20 5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		83,743,603,483	93,802,940,790
21 6.	Doanh thu hoạt động tài chính	19	4,269,751,248	2,765,369,693
22 7.	Chi phí tài chính	20	39,183,276,595	26,250,452,695
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		28,138,925,529	20,398,324,097
24 8.	Chi phí bán hàng	21	4,430,123,344	2,937,042,844
25 9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	22	12,762,210,955	11,068,969,812
30 10.	Lợi nhuận/(lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh		31,637,743,837	56,311,845,132
31 11.	Thu nhập khác	23	1,015,036,499	406,219,404
32 12.	Chi phí khác	24	2,205,455,949	1,754,710,754
40 13.	Lợi nhuận khác		(1,190,419,450)	(1,348,491,350)
50 15.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		30,447,324,387	54,963,353,782
51 16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	25.1	4,386,930,431	12,785,981,447
52 17.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	25.2	572,441,622	(7,087,623)
60 18.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		25,487,952,334	42,184,459,958
61 18.1.	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số		(170,955,176)	85,657,068
62 18.2.	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ		25,658,907,510	42,098,802,890
70 19.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	26	1,388	2,744

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2011	Năm 2010
			VND	VND
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
01 1.	Lợi nhuận trước thuế		30,447,324,387	54,963,353,782
2. Điều chỉnh cho các khoản				
02	Khấu hao tài sản cố định		7,589,775,510	6,974,589,291
03	Các khoản dự phòng		13,352,842,707	479,261,138
05	Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(3,109,933,601)	(1,460,382,936)
06	Chi phí lãi vay		28,138,925,529	20,398,324,097
08 3.	Lợi nhuận từ HĐKD trước thay đổi vốn LD		76,418,934,532	81,355,145,372
09	Tăng, giảm các khoản phải thu		(5,992,481,865)	63,437,678,185
10	Tăng, giảm hàng tồn kho		94,639,668,667	(138,810,150,615)
11	Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)		25,298,177,209	(116,173,959,129)
12	Tăng, giảm chi phí trả trước		(304,056,163)	(9,738,010,382)
13	Tiền lãi vay đã trả		(28,810,495,339)	(20,646,686,069)
14	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(2,660,128,037)	(14,954,704,274)
15	Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		3,207,219,765	1,311,223,433
16	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(7,051,764,242)	(2,357,342,224)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		154,745,074,527	(156,576,805,703)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
21 1.	Tiền chi để mua sắm, XD TSCĐ và các TS DH khác		(45,595,480,782)	(34,032,729,513)
22 2.	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TS DH khác		90,909,091	236,000,000
23 3.	Tiền chi cho vay, mua các CC nợ của đơn vị khác		(65,929,000,000)	(41,490,590,000)
24 4.	Tiền thu hồi cho vay, bán lại các CC nợ của ĐV khác		64,670,000,000	37,430,000,000
25 5.	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		(666,690,000)	-
26 6.	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		651,750,000	-
27 7.	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		4,870,509,569	1,460,382,936
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(41,908,002,122)	(36,396,936,577)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
31 1.	Tiền thu từ phát hành CP, nhận vốn góp của chủ SH		-	176,828,884,500
32 2.	Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành		(10,800,363,000)	(12,110,636,000)
33 3.	Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được		423,137,128,602	546,936,171,827
34 4.	Tiền chi trả nợ gốc vay		(506,529,304,261)	(467,406,130,558)
36 6.	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(29,599,662,150)	(30,885,493,000)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(123,792,200,809)	213,362,796,769
50	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ		(10,955,128,404)	20,389,054,489
60	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ		26,789,383,956	6,411,497,828
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		(37,257,281)	(11,168,361)
70	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	3	15,796,998,271	26,789,383,956



CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

Năm 2011

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kỳ báo cáo	Kỳ trước
Cơ cấu tài sản				
1	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	26.63	18.42
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		73.37	81.58
Cơ cấu nguồn vốn				
2	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	45.25	47.65
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn		52.93	50.71
Khả năng thanh toán				
3	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0.49	0.09
	- Khả năng thanh toán hiện hành		1.62	1.71
Tỷ suất lợi nhuận				
4	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	4.44	6.52
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		1.76	2.72
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu		8.39	12.86

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật được đăng tải trên trang web của Công ty:

<http://phuictiengroup.com.vn/>

Tổ chức và nhân sự

Cơ cấu tổ chức của Công ty

Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Phúc Tiến được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH đã được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005, Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty và các văn bản pháp luật khác có liên quan. Hiện nay Công ty có các công ty con và chi nhánh, văn phòng, nhà xưởng tại các địa điểm sau:





Trụ sở chính Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Phúc Tiến:

Địa chỉ: Lô 03-9A Cụm tiểu thủ công nghiệp Hai Bà Trưng, phường Hoàng Văn Thụ - Quận Hoàng Mai - Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 36342591 Fax: (84-4) 36342590

Văn phòng giao dịch CTCP SX & TM Phúc Tiến:

Địa chỉ: Số 307 Tam Trinh - Hoàng Mai - Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 36342718 Fax: (84-4) 36342700

Cửa hàng kinh doanh số 1:

Địa chỉ: Số nhà 124 phố Thanh Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 35573330 Fax: (84-4) 35573329

Chi nhánh CTCP SX & TM Phúc Tiến tại Đức Giang:

Địa chỉ: Tổng kho kim khí Hà Nội, Số 109/53 phố Đức Giang, Long Biên, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 38772788 Fax: (84-4) 38772788



Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Phúc Tiến Hưng Yên:

Địa chỉ: Thôn Nghĩa Trai, Xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, Hưng Yên

Điện thoại: (84-321) 3991783 Fax: (84-321) 3991784

Công ty TNHH Phúc Tiến Hải Phòng:

Địa chỉ: Thôn Bắc Hà, Xã Bắc Sơn, huyện An Dương, Hải Phòng.

Điện thoại: (84-318) 820297 Fax: (84-318) 820298



Công ty TNHH Sản xuất và thương mại Phúc Tiến Hưng Yên:

Công ty bắt đầu thành lập vào năm 2003 với quy mô vốn ban đầu là 9,1 tỷ đồng, hiện nay số vốn đã tăng lên 80 tỷ đồng và được Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Phúc Tiến đầu tư vốn 100%. Với ngành nghề kinh doanh chủ yếu là:

- Sản xuất tấm lợp kim loại, sản xuất cấu kiện thép hình, khung nhà tiền chế;
- Mua bán, nguyên liệu nhựa và sản xuất các sản phẩm nhựa phục vụ xây dựng, sản xuất và tiêu dùng;
- Xây dựng và lắp đặt các công trình dân dụng, công nghiệp, nông nghiệp, giao thông, thủy lợi;
- Dịch vụ vận chuyển, giao nhận hàng hóa, cho thuê kho bãi;
- Kinh doanh khách sạn, nhà hàng (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường), chợ và siêu thị;
- Kinh doanh bất động sản (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của Pháp luật);
- Gia công cơ khí, chế tạo máy công nghiệp, sản xuất ống thép, kinh doanh kim loại,
- Cho thuê kho, bãi, nhà xưởng;

Năm 2011 Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Phúc Tiến Hưng yên đạt được tổng doanh thu là: **908,329,261,768 đồng** với lợi nhuận gộp về bán hàng là: **55,176,837,085 đồng**, lợi nhuận trước thuế: **32,838,010,585 đồng**, lợi nhuận sau thuế đạt: **28,451,080,154 đồng**.





Công ty TNHH Phúc Tiến Hải Phòng:

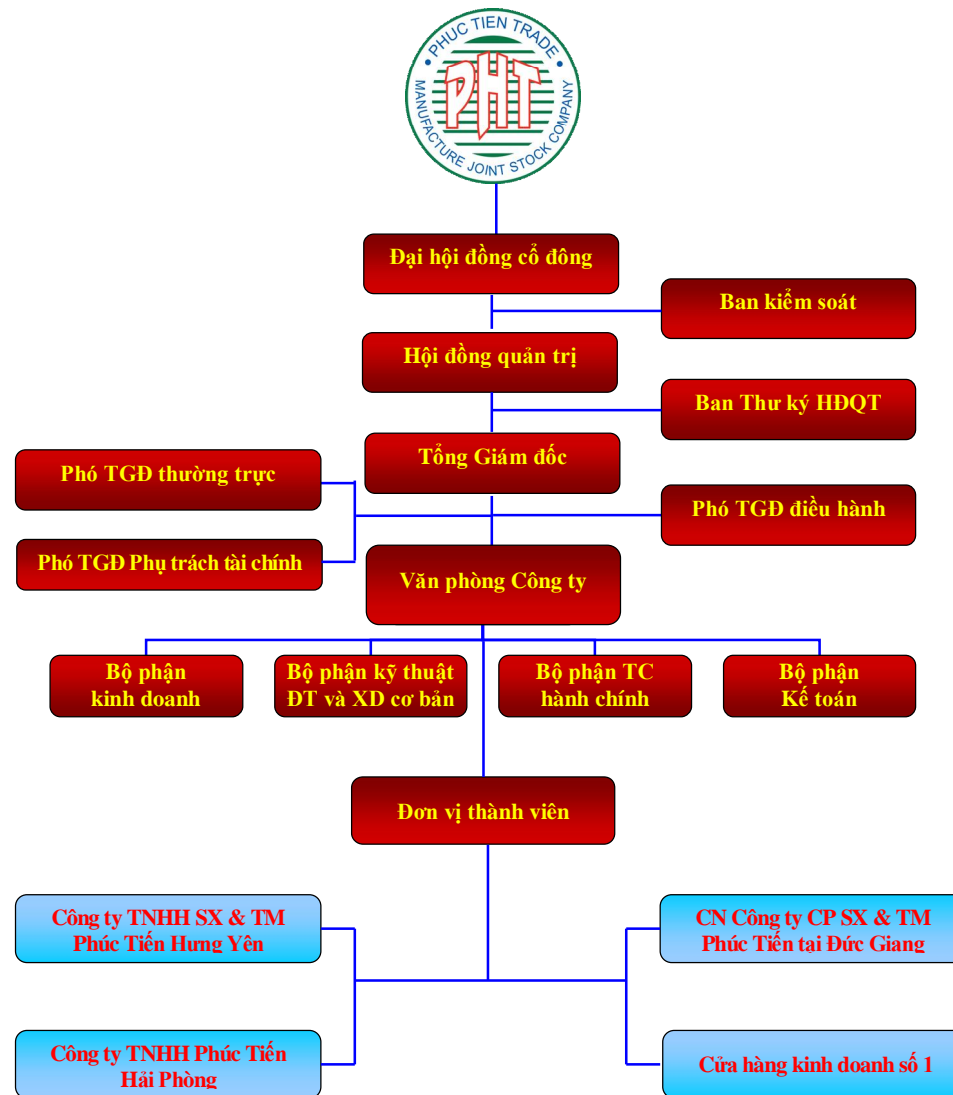
Công ty được thành lập ngày 03 tháng 03 năm 2009 với tỷ lệ vốn góp của Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Phúc Tiến là 27 tỷ đồng chiếm 72% với ngành nghề kinh doanh chủ yếu là:

- Sản xuất các cấu kiện kim loại;
- Sản xuất các sản phẩm khác còn lại bằng kim loại, sản xuất tấm lợp kim loại;
- Xây dựng và lắp đặt các công trình dân dụng, công nghiệp, nông nghiệp, giao thông, thủy lợi;
- Dịch vụ vận chuyển, giao nhận hàng hóa, cho thuê kho bãi;
- Xây dựng nhà các loại, xây dựng các công trình dân dụng...
- Phá dỡ và chuẩn bị mặt bằng, san lấp mặt bằng
- Gia công cơ khí, chế tạo máy công nghiệp, sản xuất ống thép, kinh doanh kim loại,
- Cho thuê kho, bãi, nhà xưởng;
-

Năm 2011 Công ty TNHH Phúc Tiến Hải Phòng đạt được tổng doanh thu là: **352,691,500,029 đồng** với lợi nhuận gộp về bán hàng là: **2,306,553,444 đồng**, lợi nhuận trước thuế: **-550,472,518 đồng**, lợi nhuận sau thuế đạt: **-550,472,518 đồng**.



SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC CÔNG TY





❖ Thành viên Ban điều hành



Ông Nguyễn Mạnh Hà
Tổng Giám đốc Công ty
Sinh năm 1962



Bà Lê Thị Xuân
Phó Tổng Giám đốc
Sinh năm 1964



Ông Đào Đức Toàn
Phó Tổng Giám đốc
Sinh năm 1967



Ông Nguyễn Tuấn Hiền
Phó Tổng Giám đốc thường trực
Sinh năm 1979



Bà Trương Thị Thu Hiền
Kế toán trưởng
Sinh năm 1974

Tổng số lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2012 là 200 người, cơ cấu lao động theo trình độ được thể hiện trong bảng sau:

Tiêu chí	Số lượng	Tỷ lệ
I. Phân theo trình độ	200	100%
1. Trình độ đại học trở lên	69	34.5 %
2. Trình độ cao đẳng	21	10.5 %
3. Trình độ trung cấp	70	35 %
4. Trình độ PTTH	40	20 %
II. Phân theo lao động	200	100 %
1. Quản lý	27	13.5 %
2. Văn phòng	54	27 %
3. Sản xuất	92	46 %
4. Phục vụ	27	13.5%

❖ Chính sách đối với người lao động

Chế độ làm việc

Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày, 6 ngày/tuần, chế độ nghỉ theo quy định của luật lao động. Đối với cán bộ công nhân trực tiếp sản xuất, Công ty tổ chức sản xuất theo ca, đảm bảo tiến độ sản xuất, tuân thủ theo quy định của pháp luật.

Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc, nhà xưởng khang trang, nhà ăn sạch sẽ, thoáng mát. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.



Chính sách thu hút

nhân tài: Công ty có chính sách lương, thưởng đặc biệt đối với các nhân viên giỏi và nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan, một mặt để giữ chân nhân viên lâu dài, thu hút nhân lực giỏi từ nhiều nguồn khác nhau về làm việc cho Công ty. Ngoài ra hàng năm, Công ty còn cử CBCNV đi đào tạo để nâng cao trình độ kiến thức và nghiệp vụ.

Tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có năng lực vào làm việc cho Công ty, đáp ứng nhu cầu mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh. Tùy theo từng vị trí cụ thể mà Công ty đề ra những tiêu chuẩn bắt buộc riêng, song tất cả các chức danh đều phải đáp ứng các yêu cầu cơ bản như: có trình độ chuyên môn cơ bản, có ý thức phát triển nghề nghiệp và có tính kỷ luật cao. Cán bộ quản lý phải tốt nghiệp đại học chuyên ngành, nhiệt tình, ham học hỏi, yêu thích công việc, chủ động trong công việc, có ý tưởng sáng tạo, có năng lực tổ chức, quản lý, lãnh đạo nhóm. Đối với các vị trí quan trọng, các yêu cầu tuyển dụng khá khắt khe, với các tiêu chuẩn bắt buộc về kinh nghiệm công tác, tư duy logic, phán đoán nhanh nhạy, linh hoạt, tính quyết đoán cao cũng như những khả năng phân tích và trình độ ngoại ngữ, tin học.

Chính sách lương và thưởng

Chính sách lương:

Công ty xây dựng chính sách lương theo cơ sở thang bảng lương của Nhà nước và các đơn vị cùng ngành, hệ suất năng suất của từng cá nhân và dựa trên tình hình kinh doanh của Công ty.

Bảo hiểm và phúc lợi:

Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được Công ty trích nộp đúng theo quy định của pháp luật.

Chính sách thưởng:

Nhằm khuyến khích động viên sự gia tăng hiệu quả đóng góp, ngoài các quyền lợi được quy định bởi Luật Lao động, CBCNV trong Công ty còn được hưởng một số quyền lợi khác như được ưu tiên mua cổ phiếu của Công ty. Mức độ ưu đãi tùy thuộc vào mức độ đóng góp của bản thân người lao động cho Công ty và do ĐHCĐ quy định. Hằng năm, Công ty tạo điều kiện thời gian cũng như chi phí để CBCNV đi nghỉ mát; tổ chức tặng quà con em CBCNV ngày Quốc tế Thiếu nhi 01/06; xây dựng Quỹ khuyến học cho con em CBCNV trong Công ty; hỗ trợ nhà ở cho CBCNV; thường xuyên tổ chức các hoạt động liên hoan văn nghệ, thể dục thể thao, các cuộc thi khác.. nhằm nâng cao đời sống tinh thần, đẩy mạnh tinh thần đoàn kết, gắn bó với Công ty của CBCNV.

Thông tin cổ đông góp vốn và quản trị Công ty

Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

❖ Thành viên HĐQT:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Số CMND	Ghi chú
1	Nguyễn Mạnh Hà	1962	270883258	
2	Nguyễn Quang Vinh	1962	010968922	
3	Đào Đức Toàn	1967	011399655	
4	Nguyễn Hồng	1956	100562576	
5	Nguyễn Anh Hùng	1980	271477672	
6	Đỗ Văn Hợi	1949	030153052	Bỏ nhiệm ngày 26/03/2011

❖ Hoạt động của HĐQT

- Tiến hành các thủ tục trình các cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các hoạt động chung của công ty.
- Định hướng mục tiêu phát triển trong giai đoạn 2009-2014 của Công ty với những chiến lược cụ thể: tăng trưởng phát triển, tăng cường năng lực quản trị điều hành, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, giữ vững vị thế của công ty trên thị trường trong nước và khu vực.
- Đề ra các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2012.
- Quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho báo cáo tài chính hợp nhất năm 2012 là:

Công ty Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và kiểm toán - AASC.



❖ Thành viên Ban kiểm soát:



Ông Nguyễn Mạnh Hà
Chủ tịch Hội đồng quản trị
Sinh năm 1962



Ông Đào Đức Toàn
Thành viên Hội đồng quản trị
Sinh năm 1967



Ông Nguyễn Hồng
Thành viên Hội đồng quản trị
Sinh năm 1956



Ông Nguyễn Quang Vinh
Thành viên Hội đồng quản trị
Sinh năm 1962



Ông Nguyễn Anh Hùng
Thành viên Hội đồng quản trị
Sinh năm 1980



Ông Đỗ Văn Hợi
Thành viên Hội đồng quản trị
Sinh năm 1949

STT	Họ và tên	Năm sinh	Số CMND	Chức vụ
1	Đào Thị Kim Loan	1977	271289057	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Ngô Thị Hồng Vân	1975	311442173	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Trần Nam Bắc	1971	131070591	Thành viên Ban Kiểm soát

❖ Hoạt động của Ban kiểm soát/Kiểm soát viên

Trong năm 2011 Ban Kiểm soát đã chú trọng kiểm tra giám sát các lĩnh vực hoạt động của Công ty như sau:

- Xem xét, đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị về thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2011 được đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 thông qua.
- Xem xét tính phù hợp của các Quyết nghị được Hội đồng quản trị thông qua trong công tác quản lý, điều hành trong năm 2011.
- Tham gia buổi họp của Hội đồng quản trị; kiểm tra giám sát việc triển khai các nghị quyết của đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành triển khai, thực hiện.
- Xem xét, đánh giá các báo cáo định kỳ do Ban điều hành lập.
- Kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính hằng quý nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu. Đồng thời phối hợp, trao đổi với kiểm toán độc lập trong việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2011.
- Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập và thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán.
- Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi trình Hội đồng quản trị.
- Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty.

Kế hoạch công tác của Ban Kiểm soát trong năm 2012 tập trung vào các công việc chủ yếu sau:

- Giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012.
- Giám sát tình hình thực hiện các nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012.



- o Định kỳ 6 tháng có báo cáo soát xét các Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban điều hành.
- o Thẩm định Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính, Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị 6 tháng và năm 2012.

❖ Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và thành viên Ban kiểm soát/Kiểm soát viên, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc điều hành:

- + Thù lao cho chủ tịch HĐQT : 30.000.000 đồng/ người/tháng
- + Thù lao thành viên HĐQT : 4.000.000 đồng /người/tháng
- + Thù lao cho Trưởng Ban kiểm soát : 4.000.000 đồng /người/tháng
- + Thù lao cho thành viên BKS : 2.000.000 đồng /người/tháng

❖ Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/vốn góp của thành viên HĐQT (tại thời điểm 24/02/2012)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Năm 2010		Năm 2011	
			Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Nguyễn Mạnh Hà	Chủ tịch HĐQT	3.459.780	17,30%	3.459.780	17,30%
2	Đào Đức Toàn	Ủy viên HĐQT	28.664	0,14%	28.664	0,14%
3	Nguyễn Hồng	Ủy viên HĐQT	196.912	0,99%	146.812	0,73%
4	Nguyễn Quang Vinh	Ủy viên HĐQT	0	0	0	0
5	Nguyễn Anh Hùng	Ủy viên HĐQT	0	0	0	0
6	Đỗ Văn Hợi	Ủy viên HĐQT	0	0	1.000	0,01%
Tổng cộng			3.685.356	18,43%		

(Nguồn: TTLKCK)

❖ Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và những người liên quan

TT	Người giao dịch	Chức vụ	Người liên quan	SLCP trước GD	Thực hiện			SLCP sau GD
					Mua	Bán	Ngày thực hiện	
1	Công ty CP CK Sài Gòn – Hà Nội	Cổ đông lớn		0	1.485.000		12/01/2011	1.485.000
2	Công ty CP CK Sài Gòn – Hà Nội	Cổ đông lớn		1.485.000		148.800	20/03/2011	1.336.200
3	Nguyễn Vũ	Con	Nguyễn Hồng	10.370		10.300	30/04/2011	70
4	Nguyễn Hồng	TV HĐQT		166.812		20.000	18/05/2011	146.812
5	Công ty CP CK Sài Gòn – Hà Nội	Cổ đông lớn		1.336.200		213.150	25/05/2011	1.123.050
6	Công ty CP CK Sài Gòn – Hà Nội	Cổ đông lớn		1.123.050	5.500	143.370	01/08/2011	985.180
7	Công ty CP CK Sài Gòn – Hà Nội	Cổ đông lớn		985.180		145.000	14/09/2011	840.180
8	Nguyễn Văn Hồi	Bố	Nguyễn Mạnh Hà	35.000		35.000	22/09/2011	0



❖ Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài

Cổ đông góp vốn

❖ Cổ đông/thành viên góp vốn sáng lập

Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ tại thời điểm 16/08/2011

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Mạnh Hà	G1A Đồng Khởi, Tân Hiệp, Biên Hòa, Đồng Nai	3,459,780	17.30
2	Nguyễn Hồng	Phường Bạch Đằng, Hòn Gai, tỉnh Quảng Ninh	196,912	0.98
3	Nguyễn Hồ Quang	Phòng 10A, nhà B5 tập thể Yên Lãng, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, Hà Nội	378,734	1.89
4	Đặng Thị Tiên	Phòng 10A, nhà B5 tập thể Yên Lãng, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, Hà Nội	6,286	0.03
5	Lê Quý Dương	Số 7 Nguyễn Thiện Thuật, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	270,000	1.35
6	Nguyễn Đăng Lâm	Thôn Kỳ Tây, xã Cẩm Chế, Huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương	7,155	0.04
7	Nguyễn Vũ	Thôn Kỳ Tây, xã Cẩm Chế, Huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương	100,716	0.50
Tổng cộng			4,419,583	22.10

(Nguồn: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 9)

❖ Cổ đông lớn

Danh sách cổ đông sở hữu từ 5% cổ phần Công ty tại thời điểm 24/02/2012

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Mạnh Hà	G1A Đồng Khởi - Tân Hiệp - Biên Hòa - Đồng Nai	3.459.780	17,3
2	Công ty CP Tập đoàn Thép Tiến Lên	G1A Đồng Khởi, KP4, Tân Hiệp - Biên Hòa - Đồng Nai	4.959.710	24,8
Tổng cộng			8.419.490	42,1

(Nguồn: TTLCK Việt Nam)

Danh sách cổ đông nước ngoài tại thời điểm 24/02/2012

STT	Chỉ tiêu	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	ANTHONY HUGH BOHDAN TRIPP	22-1, 2FL., YONGSAN GA, YONGSAN-GU, SEOUL, KOREA	200	0.0010
2	CHANG YING LING	177 BÀU CÁT, P.14, QUẬN TÂN BÌNH, TP.HCM	8,500	0.0425
3	CHUNG SEUNG IL	144-9 HAENG CHON DONG, JONG RO GU, SEOUL, KOREA	3,000	0.0150
4	HO, YUNG - FU	SỐ 3 ĐƯỜNG 4A, KCN BIÊN HÒA 2, ĐỒNG NAI	3,900	0.0195
5	KAI NORIFUMI	5-10-71 GORYO KUMAMOTOSHI KUMAMOTO 861-8035 JAPAN	500	0.0025
6	LEE CHIA-CHUN	9F, NO.89-6, MINGHU RD, NIAOSONG TOWNSHIP, KAOHSIUNG COUNTY 833, TAIWAN (R.O.C)	2,000	0.0100
7	NISHIZAWA TERUAKI	7 FLOOR HATSUNEMORI BUILDING, 2-27-9 HIGASHINIHONBASHI, CHOUU KU, TOKYO, 103-0004, JAPAN	50	0.0003
8	SAKAINO MAKOTO	1-24-18 HIGASHITORUKA, KOKUBUNJI-SHI, TOKYO, JAPAN	17,920	0.0896
9	SHIRATORI JINICHI	4-5-5 YAHATA, SURUGA-KU, SHIZUOKA-SHI, SHIZUOKA 422-8076, JAPAN	100	0.0005
10	TAKAHASHI MASAACKI	2-21 TERASUNOBA 602GOU, SENGOKUCHO, GIFU-CITY, GIFUKEN 500-8819, JAPAN	39,000	0.1950
11	WU JUNG FA	CITY TAICHUNG HSIEN TAIWAN R.C.O	61,060	0.3053
12	WATARU MIYAZAWA	6-5-5-603 CHUOURINKAN YAMATOSHI, KANAGAWA-KEN, JAPAN	235	0.0012
13	YAMAZAKI ATSUSHI	165 ONGI, YOTSUKAIDO-SHI, CHIBA-KEN, JAPAN	270	0.0014
14	YUTAKA NODA	993-5 KOYURUGI SAMUKAWAMACHI KOZAGUN KANAGAWAKEN JAPAN	205	0.0010
15	ASEAN SMALL CAP FUND	89 NEXUS WAY CAMANA BAY, GRAND CAYMAN, KY1-9007, CAYMAN ISLANDS	125,850	0.6293
16	MEKONG FORTFOLIO INVESTMENTS LIMITED	NERINE CHAMBERS, P.O BOX 905 ROAD TOWN, TORTOLA, BRITISH VIRGIN ISLAND	25,820	0.1291
17	NEW-S SECURITIES CO., LTD.	EBISU BLDG, 11-10, 3-CHOME, HIGASHI, SHIBUYA-KU, TOKYO	6,000	0.0300
18	TEMASIA CAPITAL LIMITED	CÔNG TY CP QUỐC TẾ TRÍ TÍN 11A TÚ XƯƠNG, P.7, Q.3, TP HCM	8,750	0.0438
Tổng Cộng			303.306	1.5168

(Nguồn: TTLCK Việt Nam)



Hoạt động từ thiện

Năm vừa qua, Công ty đã ủng hộ các quỹ vì người nghèo, tham gia các phong trào từ thiện giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn tại các địa bàn nơi Công ty có trụ sở và nhà máy nhằm thực hiện trách nhiệm và nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với cộng đồng.



Ông Nguyễn Mạnh Hà trao 100 triệu đồng để làm nhà tình nghĩa cho 3 hộ nghèo ở huyện Thanh Hà – Hải Dương

Công ty đã hỗ trợ 170 triệu đồng cho 4 hộ xây nhà Đại đoàn kết đồng thời giúp xã Cẩm Chế xây dựng một trường mẫu giáo khang trang và giúp 100 triệu đồng cho 3 hộ gia đình nghèo của huyện Thanh Hà có nhà tình nghĩa.

Nhân dịp khai trương Công ty Phúc Tiến Hải Phòng, Công ty cũng dành tặng 150 triệu đồng cho Quỹ người nghèo của thành phố Hải Phòng và xã Bắc Sơn, huyện An Dương.



Tổng Giám đốc
CÔNG TY
CỔ PHẦN
SẢN XUẤT VÀ
THƯƠNG MẠI
PHÚC TIẾN
HOANG MAI - TP. HẢI PHÒNG
Nguyễn Mạnh Hà